

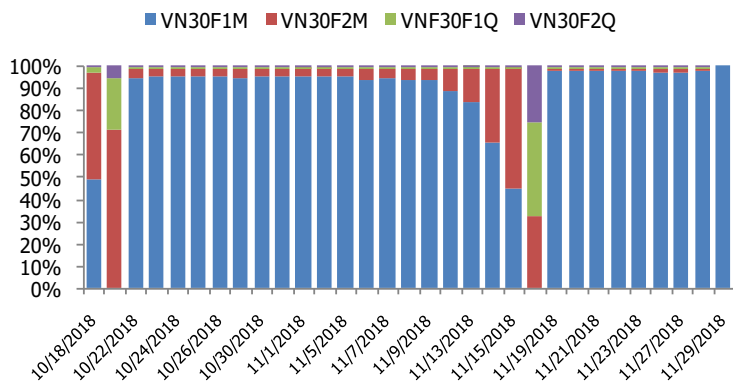
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1812	20/12/2018	21	885.2	15.39
VN30F1901	17/01/2019	49	885	19.63
VN30F1903	21/03/2019	112	886	27.77
VN30F1906	20/06/2019	203	890.1	37.04

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra không thực sự tích cực. Mặc dù khởi đầu phiên khá tích cực và Vn-Index có lúc tăng hơn 7 điểm, tuy nhiên áp lực chốt lời tăng mạnh về cuối phiên đã khiến chỉ số chìm sâu trong sắc đỏ. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index giảm 3,41 điểm (-0,37%) xuống 926,79 điểm; trong khi đó Hnx-Index và Upcom-Index vẫn tăng nhẹ. Các nhóm ngành có tính dẫn dắt dòng tiền như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, dầu khí...hầu hết đều giảm điểm trong phiên hôm nay. Trong khi đó, một vài nhóm ngành nhỏ như cảng biển, phân bón thu hút dòng tiền và tăng khá tốt. Thanh khoản toàn thị trường đã có sự cải thiện, giá trị khớp lệnh 3 sàn trong phiên hôm nay đạt 3.200 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ tiếp tục mua ròng 105 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp.
- Xu hướng tăng mạnh của thị trường cơ sở đầu phiên sáng đã giúp thị trường phái sinh cải thiện thanh khoản cũng như duy trì sắc xanh suốt phiên sáng. Tuy nhiên, dòng tiền tiếp tục đứng ngoài thị trường cộng với việc các thị trường chứng khoán Châu Á đảo chiều giảm là nguyên nhân khiến tâm lý bi quan đến với nhà đầu tư trong phiên chiều. Càng về cuối phiên, các hợp đồng ngắn hạn đều giảm mạnh và đóng cửa dưới ngưỡng tham chiếu. Kết phiên, Basis của VN30F1812 tiếp tục duy trì mức khá lớn (trên 12 điểm) cho thấy giới đầu tư vẫn kỳ vọng về khả năng giảm điểm của VN30-Index hơn là tăng trưởng.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index xuất hiện của mẫu hình nến Shooting Star trong phiên giao dịch ngày 29/11, khối lượng giao dịch thấp dưới mức trung bình 20 phiên, điều này cho thấy tâm lý của giới đầu tư đang rất thận trọng. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 895-890-885 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 900-905-910 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công hỗ trợ 890 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 898-900 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 887 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 900 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 89-893 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 903 điểm.

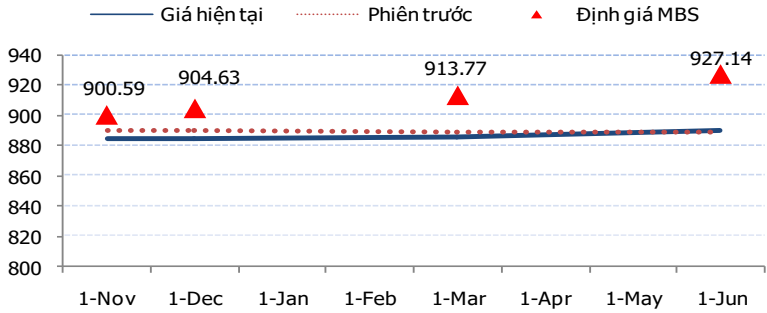
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 880-885, chốt lời vùng kỳ vọng 905-910 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 880 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Long/Short spread ở mức 0 điểm (tức đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau tại mức giá bằng nhau). Kỳ vọng chốt lời khi thị trường tạo Gap (đối với hợp đồng đã có lãi) và cắt lỗ hợp đồng còn lại trong quá trình thị trường lấp Gap.

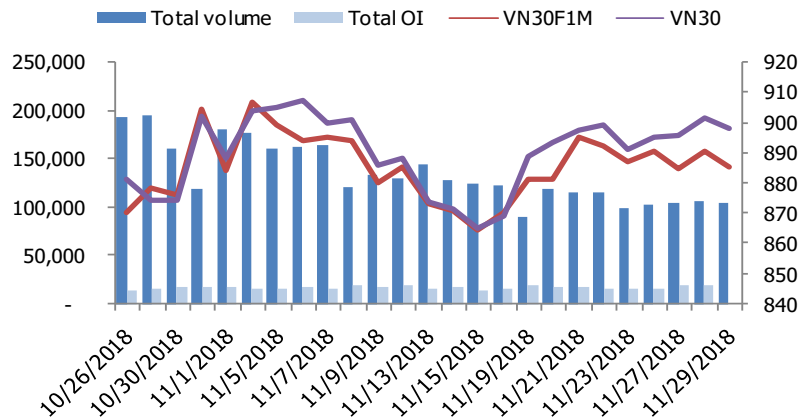
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1812	885.2	-0.57	102,906	- 2.51	0	-100.00
VN30F1901	885	-0.56	560	38.27	0	-100.00
VN30F1903	886	-0.47	95	126.19	0	-100.00
VN30F1906	890.1	0.10	37	- 58.89	0	-100.00
<b>Tổng</b>			<b>103,598</b>			<b>-100.00</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đóng cửa, hợp đồng tháng 12 giảm 0,57% xuống 885,2 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 12,38 điểm. VN30F1901 lùi về 890 điểm tương ứng mức giảm 0,56%, basis đạt -12,58 điểm. VN30F1903 giảm 0,47% xuống 886 điểm trong khi VN30F1906 tăng 0,10% đạt 890,1 điểm, theo đó basis đạt -11,58 và -7,48 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường giảm nhẹ 2,35% đạt 103.598 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 12 đạt 102.906 hợp đồng, thấp hơn phiên trước 2,5%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 9.253,67 tỷ đồng cũng giảm nhẹ so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1812 là 900,59 điểm (cao hơn 15,39 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1901 là 904,63 điểm (+19,63 điểm), VN30F1903 là 913,77 điểm (+27,77 điểm) và VN30F1906 là 927,14 điểm (+37,04 điểm).

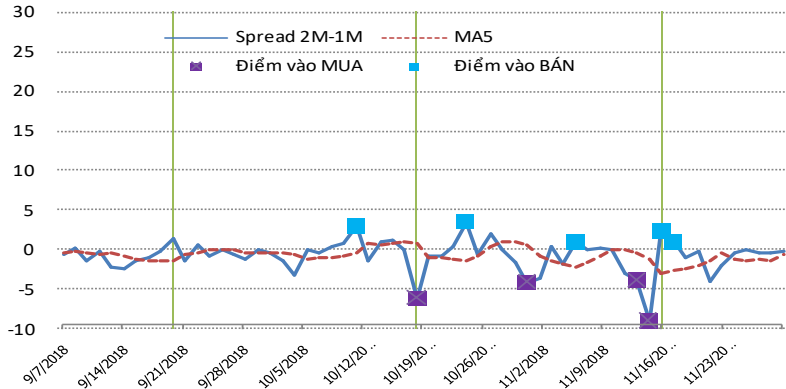
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



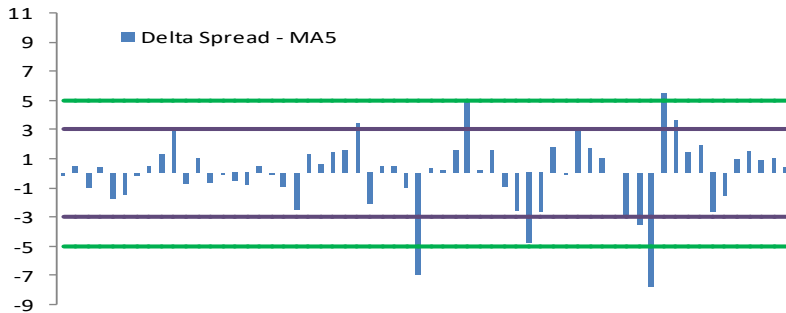
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.2	-0.3	0.1	-0.58	0.38
VN30F1Q - VN30F1M	0.8	-1.3	2.1	0.4	0.4
VN30F1Q - VN30F2M	1	-1	2	0.98	0.02
VN30F2Q - VN30F1M	4.9	-1.1	6	-0.14	5.04
VN30F2Q - VN30F2M	5.1	-0.8	5.9	0.44	4.66
VN30F2Q - VN30F1Q	4.1	0.2	3.9	-0.54	4.64

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



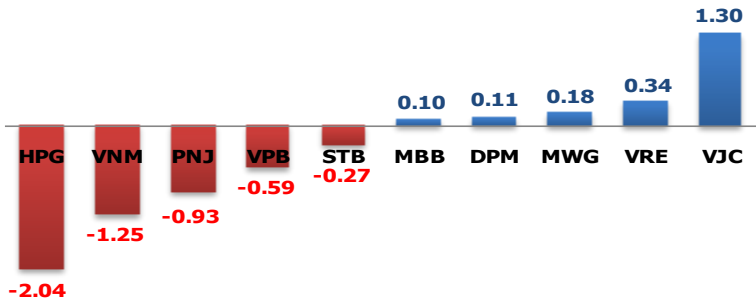
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Nhờ những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới, cả 4 HĐTL mở cửa với mức giá tăng từ 7 đến 10 điểm so với giá đóng cửa của phiên giao dịch liền trước. Mức giá mở cửa này cũng là mức giá cao nhất trong ngày khi thời gian giao dịch còn lại trong phiên, giá các hợp đồng đều đi xuống, theo chiều hướng lấp gap. Theo khuyến nghị của chúng tôi trong bản tin trước, trong khoảng thời gian độ biến động thị trường tăng cao, nhà đầu tư có thể sử dụng giao dịch spread để tối thiểu hóa mất mát đối với các vị thế mở hợp đồng qua đêm, bằng cách mở vị thế Long/Short spread ở mức 0 điểm (tức đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau tại mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo Gap, nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi chỉ số có xu hướng lấp Gap. Chiến lược giao dịch spread này tương đối phù hợp với những phiên giao dịch có gap như phiên giao dịch ngày hôm nay.
- Cuối tuần này sẽ diễn ra cuộc gặp mặt giữa tổng thống Mỹ Donald Trump và chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại hội nghị thượng đỉnh G20. Bất kể kết quả cuộc họp ra sao, thì cũng sẽ có ảnh hưởng lớn tới thị trường chứng khoán thế giới thứ 2 tuần tới. Vì vậy, thứ 6 cuối tuần này nhà đầu tư nên đóng các vị thế mới hoặc sử dụng chiến lược Spread Zero như được khuyến nghị ở trên để phòng ngừa rủi ro biến động thị trường qua phiên và kiếm lời khi thị trường tạo Gap.

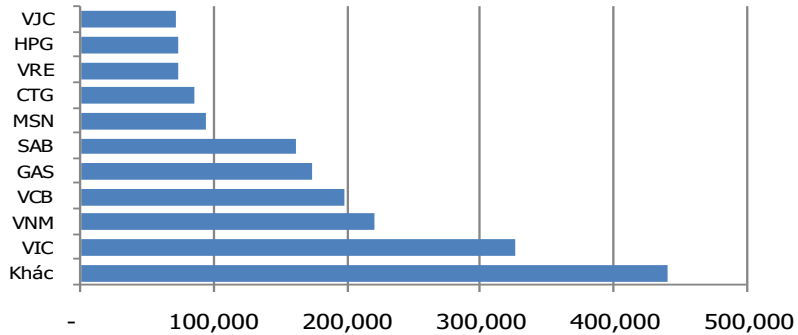
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



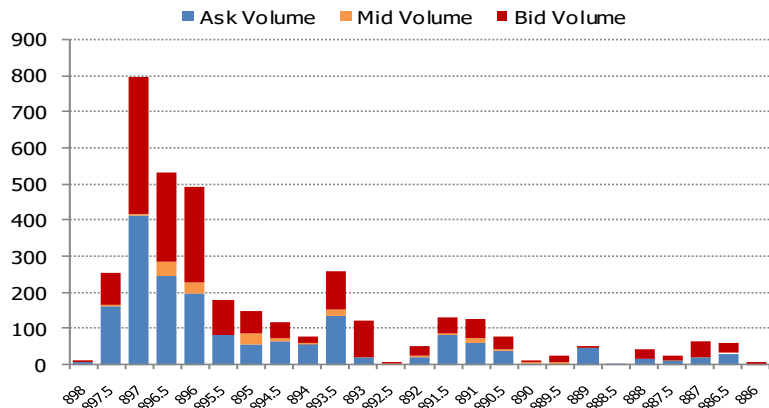
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Dù mở cửa tăng mạnh, VN30-Index hướng đến mốc 910 điểm, nhưng do dòng tiền yếu khiến đà tăng hạ nhiệt dần về nửa cuối phiên và đóng cửa chỉ với sắc xanh nhẹ. Bước vào phiên chiều với những lo ngại về mặt tâm lý khi TTCK Châu Á đồng loạt giảm mạnh. Điều này khiến áp lực bán dần gia tăng và các chỉ số chứng khoán mau chóng giảm điểm. Các nhóm ngành có tính dẫn dắt dòng tiền như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, dầu khí...hầu hết đều giảm điểm. Ở chiều ngược lại, lực đỡ của một vài Bluechips như MWG, VJC, VRE, FPT, CTG...là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên điều chỉnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,82 điểm (-0,42%) xuống 897,58 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 40,28 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.453 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ tiếp tục mua ròng 105 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp. Trong đó, khối ngoại mua ròng trên HoSE, Upcom và bán ròng trên HNX. VNM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 90,59 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là VCB (36,05 tỷ đồng), SSI (19,97 tỷ đồng), VHM (13,74 tỷ đồng), SBT (12,32 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, GAS là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 35,84 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là HPG (31,74 tỷ đồng), SAB (16,65 tỷ đồng), VRE (7,28 tỷ đồng), HSG (5,51 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	926.79	- 0.37	16.25	- 5.84
Dow Jones	25,338.84	- 0.11	16.90	2.51
S&P 500	2,737.76	- 0.22	18.75	2.40
Nikkei 225	22,281.61	0.09	15.40	- 2.12
Shanghai	2,567.44	- 1.32	11.93	- 22.37
DAX	11,298.23	- 0.01	12.40	- 12.54
Vàng	1,223.95	- 0.02	-	- 6.05
Dầu WTI	51.49	0.08	-	- 14.78

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Năm - 29/11/2018</b>			
[EU] CPI Đức T.11 (Prelim)	0.2%	0.2%	0.1%
[US] Tăng trưởng Tiêu dùng cá nhân T.10	0.2%	0.4%	0.6%
[TQ] PMI T.11	50.2	50.2	
<b>Thứ Sáu &amp; Bảy - 28 &amp; 29/11/2018</b>			
Hội nghị G20			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Dưới sức kéo từ cổ phiếu nhóm công nghệ và ngân hàng, chứng khoán Mỹ đã không thể nổi dài đà tăng trong đêm qua, các chỉ số chính của thị trường này chốt phiên với mức giảm từ 0,11%-0,25%. Dollar tiếp tục giảm nhẹ 0,1% trong khi lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm cũng để mất 3 điểm phần trăm lùi về 3,03%.
- Trước thềm Hội nghị G-20, châu Á cho thấy sự phân hóa tại các thị trường lớn khi đóng cửa phiên ngày thứ Tư tuy nhiên đầu giờ sáng nay, futures trên các chỉ số chứng khoán chính như Nikkei, Hang Seng hay Shanghai đều đồng loạt tăng, tương tự với 4 phiên liên tiếp trước đó. Tại châu Âu, euro và bảng Anh vẫn trụ vững trong bối cảnh tiến trình Brexit vẫn rất phức tạp và có nguy cơ “không đạt thành thỏa thuận” – trích lời Thủ tướng Anh Theresa May.
- Dầu thô WTI tiếp tục rớt 0,2% xuống 51,35 USD/thùng. Vàng tăng nhẹ đạt mức 1.224,2 USD/ounce.
- Giới đầu tư dồn sự chú ý vào Hội nghị G-20 thứ Sáu tuần này với tâm điểm là cuộc gặp gỡ giữa hai nhà lãnh đạo Donald Trump – Tập Cận Bình. Tổng thống Nga Putin và Thái tử Ả Rập Salman cũng sẽ có mặt để thảo luận về chính sách giá dầu trong thời gian tới.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Chốt phiên, VNM giảm 1.700 đồng xuống 126.300 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Mặc dù vậy, xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được duy trì khi đường giá nằm trên các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10, MA20 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu mua nên khả năng tăng điểm tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VNM là 122.000-120.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 128.000-130.000 đồng/cp.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.36	55,500	-0.18	2.52%	2.01	-0.01	9.94	1.83
CII	Construction & Materials	0.86	26,400	0.76	0.76%	5.50	0.06	79.45	1.31
CTD	Construction & Materials	1.20	157,000	-0.19	1.54%	8.45	-0.02	7.77	1.52
CTG	Banks	1.51	22,850	0.44	2.20%	96.29	0.06	11.07	1.22
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.48	82,500	0.12	2.33%	9.84	0.01	20.43	3.68
DPM	Chemicals	0.59	21,150	2.17	4.88%	21.74	0.11	14.18	1.04
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.51	42,900	0.23	1.40%	22.55	0.07	8.06	2.22
GAS	Oil & Gas Producers	1.54	90,100	-1.53	3.48%	82.40	-0.21	13.92	4.06
GMD	Industrial Transportation	1.26	28,050	0.18	1.07%	14.07	0.02	4.44	1.46
HPG	General Industrials	7.76	34,200	-2.84	4.24%	141.19	-2.04	7.89	1.87
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,640	-5.14	6.94%	33.12	-0.14	3.57	0.49
KDC	Food Producers	0.54	24,600	-0.40	1.43%	0.46	-0.02	#N/A N/A	0.84
MBB	Banks	4.42	20,900	0.24	1.44%	89.61	0.10	8.83	1.44
MSN	Financial Services	7.55	81,000	-0.37	1.85%	29.42	-0.25	14.96	4.84
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.23	85,000	0.47	1.18%	25.66	0.18	13.11	4.49
NVL	Real Estate Investment & Services	3.91	69,200	0.14	1.16%	15.38	0.05	29.23	3.62
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	57,400	-1.54	2.61%	18.49	-0.17	17.47	3.39
PNJ	General Retailers	2.24	91,300	-4.40	5.27%	60.13	-0.93	16.82	4.38
REE	Industrial Engineering	0.98	32,400	0.15	1.39%	7.72	0.01	6.39	1.15
ROS	Construction & Materials	0.91	36,100	-0.14	2.12%	58.09	-0.01	27.91	3.55
SAB	Beverages	4.28	250,000	0.00	2.61%	28.85	0.00	36.22	9.63
SBT	Food Producers	1.14	21,500	-2.05	2.56%	42.65	-0.21	20.66	1.76
SSI	Financial Services	1.51	28,300	0.35	1.77%	60.37	0.05	9.76	1.50
STB	Banks	3.71	12,150	-0.82	1.65%	39.10	-0.27	16.34	0.92
VCB	Banks	3.52	55,000	-0.18	2.55%	132.01	-0.06	16.37	3.22
VIC	Real Estate Investment & Services	11.14	102,000	0.00	1.28%	37.53	0.00	74.65	5.92
VJC	Travel & Leisure	6.39	132,500	2.32	2.22%	152.19	1.30	14.00	6.78
VNM	Food Producers	10.31	126,300	-1.33	1.74%	123.60	-1.25	25.27	8.64
VPB	Banks	6.82	20,800	-0.95	3.37%	34.21	-0.59	7.37	1.70
VRE	General Retailers	5.82	31,200	0.65	2.25%	61.41	0.34	48.32	2.79

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>